

Số: 40/2019/QĐST - HNGĐ

VH, ngày 12 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2019/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngân Thị Q, Sinh năm 1995; địa chỉ: Bản C S, xã S Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh Đình Văn Đ. Sinh năm 1992; địa chỉ: Bản L Kh, xã S Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 25, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngân Thị Q và anh Đình Văn Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Ngân Thị Q và anh Đình Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Ngân Thị Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu cháu Đình Văn Mạnh T, sinh ngày 01/10/2015, kể từ ngày 05/6/2019, đến khi cháu Đình Văn Mạnh T đủ 18 tuổi. Anh Đình Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết;

- *Về án phí*: Chị Ngân Thị Q tự nguyện nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (*Ba trăm nghìn*), được hoàn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số: AA/2016/0001054 ngày 23/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện VH, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Quang